

Số: 122/BC-BTV

Ninh Bình, ngày 24 tháng 8 năm 2022

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật**

Thực hiện Công văn số 392/ĐCT-CSPL ngày 20/6/2022 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam về việc tổng kết Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN và 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh về tổ chức tổng kết thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Công văn số 352/STP-PBGDPL ngày 01/6/2022 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn tổng kết Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Ninh Bình báo cáo kết quả như sau:

## **PHẦN THỨ NHẤT**

**Kết quả 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam**

### **I. CÔNG TÁC HƯỚNG DẪN, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Triển khai việc ký kết Chương trình phối hợp**

Ngay sau khi Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2022 giữa Bộ Tư pháp và Hội LHPN Việt Nam được ban hành, Hội LHPN tỉnh và Sở Tư pháp chủ động trao đổi, thống nhất cách thức triển khai hướng dẫn thực hiện chương trình phối hợp trong hệ thống hai ngành từ tỉnh đến cơ sở. Theo đó, Hội LHPN tỉnh và Sở Tư pháp ký Chương trình phối hợp số 01/CTPH-STP-HLHPN ngày 02/4/2018 về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022 và ký Kế hoạch phối hợp thực hiện năm 2018. Hai ngành chỉ đạo ngành Tư pháp và Hội LHPN các cấp ký Chương trình phối hợp giai đoạn từ 2018 - 2022 và ký Kế hoạch phối hợp thực hiện năm 2018, các năm tiếp theo hai ngành căn cứ vào CTPH giai đoạn để phối hợp thực hiện.

#### **2. Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của Chương trình phối hợp**

Căn cứ vào phân công trách nhiệm trong CTPH, từng ngành chủ động phổ biến, quán triệt nội dung của CTPH và tổ chức hoạt động kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết phù hợp với điều kiện của mỗi bên. Đối với Hội LHPN, BTV Hội LHPN tỉnh chỉ đạo các cấp Hội tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của CTPH

đến cán bộ, hội viên phụ nữ thông qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội hằng năm, hội nghị báo cáo viên, hội nghị truyền thông về chính sách, pháp luật. Thông qua đó 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp, 85% hội viên phụ nữ được thông tin về nội dung CTPH hai ngành.

Lồng ghép với hoạt động kiểm tra phong trào phụ nữ và nhiệm vụ công tác hằng năm, Hội LHPN các cấp kiểm tra kết quả thực hiện CTPH của Hội LHPN cấp dưới; lồng ghép tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện CTPH hai ngành trong báo cáo sơ kết 6 tháng và tổng kết 01 năm công tác Hội.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA CHƯƠNG TRÌNH

**1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm được giao trong Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018; Chương trình phối hợp số 01/CTPH-STP-HLHPN ngày 02/4/2018.**

### *1.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

- Hội LHPN các cấp chủ động phối hợp với ngành Tư pháp tổ chức phổ biến, tuyên truyền Hiến pháp năm 2013, các Luật, pháp lệnh và các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến lĩnh vực quản lý nhà nước, phụ nữ, bình đẳng giới như: Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Đất đai, Luật Tiếp Công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Bộ Luật Dân sự ... thông qua các hình thức chủ yếu như: phối hợp tổ chức hội nghị tuyên truyền, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý lưu động, đối thoại chính sách, pháp luật cho phụ nữ; biên soạn đề cương, tài liệu, tờ rơi, tờ gấp pháp luật phục vụ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của phụ nữ; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục "Mỗi tuần một điều luật" phổ biến giáo dục pháp luật cho Phụ nữ trên trang tin điện tử Hội LHPN tỉnh, Bản tin nội bộ của hai ngành và trên các phương tiện thông tin đại chúng khác. Kết quả trong 5 năm, các cấp Hội tổ chức 2.700 hội nghị tuyên truyền pháp luật về hôn nhân, gia đình, thừa kế, đất đai tại 8 huyện, thành phố thu hút 30 nghìn người tham gia; cấp phát gần 1.000 tờ rơi, tờ gấp pháp luật; đăng tải gần 1.200 tin, bài trên trang Thông tin điện tử, trang Fanpage, nhóm zalo, Facebook của hai ngành về kiến thức, thông tin pháp luật liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới để phụ nữ tiếp cận, tìm hiểu, học tập.

- Ngành Tư pháp các cấp phối hợp với Hội LHPN các cấp trong việc xây dựng, thành lập các câu lạc bộ "Phụ nữ với pháp luật"; câu lạc bộ "Trợ giúp pháp lý cho phũ"; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên pháp luật tại cơ sở; phối hợp khai thác và sử dụng tủ sách pháp luật ở cơ sở. Đến nay, toàn tỉnh có 4.390 phụ nữ tham gia sinh hoạt tại 70 câu lạc bộ "Phụ nữ với pháp luật"; 240 phụ nữ tham gia thành viên của 4 câu lạc bộ "Trợ giúp pháp lý cho phũ"; 02 cán bộ tham gia báo cáo pháp luật cấp tỉnh, 8 cán bộ tham gia báo cáo pháp luật cấp huyện và 143 cán bộ Hội là tuyên truyền viên pháp luật tại cơ sở.

- Phối hợp tăng cường nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL: Trong 5 năm, Hội LHPN tỉnh và các huyện, thành phố đưa nội dung PBGDPL vào nội dung tập huấn nghiệp vụ công tác Hội cho cán bộ Hội là Chủ

tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ Hội LHPN cấp cơ sở và Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ hằng năm; hội nghị báo cáo viên hằng quý cho 100% cán bộ chuyên trách Hội các cấp. Cử cán bộ Hội tham gia các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý do ngành Tư pháp ở trung ương và địa phương tổ chức. Qua đó, đội ngũ cán bộ Hội các cấp được bồi dưỡng về phương pháp, kỹ năng TTPBPL và kiến thức pháp luật.

### *1.2. Về công tác hòa giải ở cơ sở*

- Hội LHPN tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Hội LHPN cơ sở rà soát, khuyến khích cán bộ, hội viên, phụ nữ tham gia tổ hòa giải ở cơ sở đảm bảo cho các tổ hòa giải ở cơ sở có phụ nữ là thành viên theo Luật Hòa giải ở cơ sở. Hằng năm, căn cứ vào yêu cầu và tiêu chuẩn, Ban Thường vụ Hội LHPN cơ sở rà soát đánh giá, lựa chọn cán bộ nữ, hội viên phụ nữ có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong cộng đồng dân cư, có khả năng thuyết phục, vận động nhân dân và có hiểu biết pháp luật để giới thiệu với Ban công tác Mặt trận thôn/xóm/phố tổ chức cho nhân dân bầu làm hòa giải viên ở cơ sở. Đến nay, đảm bảo 100% tổ hòa giải ở cơ sở đều có nữ hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở. Đội ngũ cán bộ chi hội là hòa giải viên các tổ hòa giải ở cơ sở được bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, phương pháp về hòa giải ở cơ sở, tư vấn cộng đồng.

- Hội LHPN tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Hội LHPN cơ sở vận động mời những người có uy tín, đại diện của cơ quan, tổ chức tham gia hòa giải đối với những vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ có liên quan đến phụ nữ; bình đẳng giới. Trong 5 năm, Hội LHPN cơ sở tham gia hoà giải thành 654 vụ mâu thuẫn ở cộng đồng.

### *1.3. Công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý*

- Trong 5 năm, các cấp Hội chủ trì và phối hợp với ngành Tư pháp tổ chức 396 buổi tuyên truyền về Luật phòng chống mua bán người, Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Đất đai... kết hợp với tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý thu hút gần 50.000 lượt người tham gia, đã tư vấn và trợ giúp pháp lý cho 769 người về các lĩnh vực: hôn nhân gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, tranh chấp đất đai, các chính sách về bảo hiểm xã hội, chính sách đối người có công với cách mạng, người khuyết tật, người nghèo, ...Thực hiện Quyết định số 1248-QĐ/TU ngày 15/4/2014 của Tỉnh uỷ Ninh Bình ban hành Quy định về việc lãnh đạo các cấp thực hiện đối thoại trực tiếp với Nhân dân, Hội LHPN tỉnh, cấp huyện mời đại diện ngành Tư pháp cùng cấp tham gia 1.000 diễn đàn, giao lưu, đối thoại của lãnh đạo Hội LHPN với cán bộ, hội viên, phụ nữ để tư vấn, hướng dẫn, giải thích bản khoản, vướng mắc trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước; tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ phụ nữ giải quyết những vướng mắc pháp luật. Hội LHPN các cấp giới thiệu gần 100 phụ nữ thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý miễn phí đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý để được trợ giúp miễn phí theo quy định của pháp luật.

- Hội LHPN tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp hỗ trợ thành lập và duy trì hoạt động mô hình Câu lạc bộ “Trợ giúp pháp lý cho phụ nữ” tại 4 xã thuộc huyện Kim Sơn, Yên Khánh; tạo điều kiện cho cán bộ Hội, hội viên phụ nữ tham gia Ban chủ

nhệm Câu lạc bộ, tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ và các hoạt động trợ giúp pháp lý ở cơ sở.

*1.4. Việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng pháp luật; tham gia giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách và góp ý, tham gia xây dựng pháp luật*

Hội LHPN tỉnh tích cực cử cán bộ tham gia tập huấn do Bộ Tư pháp phối hợp tổ chức về giới, lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật; đảm bảo bình đẳng giới trong quá trình hòa giải ở cơ sở. Các cấp Hội LHPN mời đại diện ngành Tư pháp cùng cấp tham gia thành viên đoàn giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách về bình đẳng giới; tham gia phát biểu ý kiến phản biện tại các hội nghị phản biện xã hội vào dự thảo luật pháp, chính sách, chương trình, đề án liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới do Hội LHPN các cấp chủ trì tổ chức. Trong năm năm, các cấp Hội đã tổ chức 499 cuộc giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về bình đẳng giới<sup>1</sup>; 45 hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách, pháp luật<sup>2</sup>.

## **2. Kinh phí bố trí để thực hiện Chương trình, Kế hoạch phối hợp**

Nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động phối hợp được lồng ghép trong thực hiện các hoạt động cụ thể của hai ngành.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Về hiệu quả**

Hoạt động phối hợp tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý lưu động kết hợp với tuyên truyền pháp luật cho phụ nữ đã góp phần tạo chuyên biến trong việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho phụ nữ, phụ nữ trở thành những thành viên gương mẫu của gia đình trong thực hiện pháp luật và tuyên truyền, vận động thành viên khác trong gia đình nâng cao ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời, giúp đỡ, hướng dẫn phụ nữ nâng cao kiến thức pháp luật để tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của bản thân, gia đình, cộng đồng. Cán bộ, hội viên phụ nữ, đội ngũ nữ hòa giải viên được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, bình đẳng giới đã tích cực, chủ động, nhiệt tình tham gia hòa giải, giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong gia đình và cộng đồng. Hoạt động phối hợp giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách và góp ý, tham gia xây dựng pháp luật giữa hai ngành đã góp phần từng bước nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội của các cấp Hội LHPN.

1. Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước; Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về công tác phụ nữ trong tình hình mới; Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Luật phòng, chống bạo lực gia đình; quy định đảm bảo tỷ lệ có từ 35% trở lên ứng cử viên nữ trong danh sách những người tham gia ứng cử đại biểu HĐND các cấp theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; quy định của Luật An toàn thực phẩm về đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm tại bếp ăn bán trú trong trường học; Nghị định 39/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ hỗ trợ đối với phụ nữ dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo khi sinh con đúng chính sách dân số; Nghị định số 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc các bộ, ngành, UBND các cấp tạo điều kiện cho các cấp Hội LHPN Việt Nam cùng cấp tham gia quản lý nhà nước; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; chính sách đối với lao động nữ, lao động chưa thành niên, bảo hiểm y tế hộ nghèo, cận nghèo và một số Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách cán bộ Hội cơ sở, chi hội các đoàn thể chính trị-xã hội ở thôn, tổ dân phố...

<sup>2</sup> 04 dự thảo luật: dự thảo Luật Giáo dục (sửa đổi); dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học, dự thảo Bộ Luật Lao động (sửa đổi); dự thảo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi); 08 dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; dự thảo Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025.

## **2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong tổ chức thực hiện Chương trình**

### **2.1. Những tồn tại, hạn chế**

- Việc phối hợp nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới trong các văn bản quy phạm pháp luật; đại diện Hội LHPN cùng cấp được mời tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập thẩm định văn bản quy phạm pháp luật có vấn đề giới hoặc có liên quan đến phụ nữ và tổ chức Hội; hoạt động lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật còn hạn chế.

### **2.2. Nguyên nhân**

- Việc ký kế hoạch phối hợp hàng năm để cụ thể hóa các nội dung trong Chương trình phối hợp giai đoạn 2017 - 2022 chưa được duy trì thường xuyên, liên tục.

Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá, đôn đốc thực hiện những nội dung công việc phối hợp giữa hai ngành còn hạn chế.

- Nguồn lực đảm bảo thực hiện các nội dung phối hợp còn rất hạn chế.

## **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị ngành Tư pháp quan tâm hỗ trợ tập huấn cho tuyên truyền viên là cán bộ chuyên trách Hội các cấp; hỗ trợ cung cấp tài liệu để xây dựng dữ liệu hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ; chủ động phối hợp, đề xuất lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Đề nghị Trung ương Hội LHPN Việt Nam hướng dẫn cụ thể hơn về cơ chế, quy trình và nguồn lực đảm bảo thực hiện các nội dung công việc phối hợp, nhất là nhóm công việc phối hợp về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **Kết quả 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật**

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, QUẢN TRIỆT, HƯỚNG DẪN VIỆC THỰC HIỆN**

- Ngay sau khi Luật được ban hành và có hiệu lực trong năm 2013, Hội LHPN tỉnh, cấp huyện tổ chức quán triệt, triển khai những nội dung cơ bản của Luật đến 62 cán bộ chuyên trách tỉnh, cấp huyện và 145 chủ tịch Hội LHPN cơ sở, trưởng ban nữ công Liên đoàn Lao động tỉnh, chủ tịch Hội Phụ nữ Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội biên phòng tỉnh.

- Hàng năm, Hội LHPN tỉnh chỉ đạo đưa nội dung tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ vào chỉ tiêu ký giao ước thi đua trong các cấp Hội từ đầu năm làm cơ sở đánh giá kết quả thi đua khen thưởng giữa các đơn vị. Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cấp Hội, tổ chức thực hiện công tác TTPBPL theo nội dung, hình thức, đối tượng phù hợp với điều kiện thực tế từng địa phương. Thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra Hội cấp dưới về việc

thực hiện công tác PBGDPL 6 tháng và 1 năm, kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG HƯỞNG ỨNG NGÀY PHÁP LUẬT VIỆT NAM**

- Hằng năm, căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương Hội LHPN Việt Nam và Hội đồng PBGDPL tỉnh, Hội LHPN tỉnh đã ban hành các văn bản<sup>3</sup> chỉ đạo các cấp Hội tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật Việt Nam”, “Tháng phòng, chống bạo lực gia đình”, “Tháng hành động quốc gia vì Bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới”.

- Hình thức tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật Việt Nam” hằng năm được các cấp Hội lồng ghép với hoạt động chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ngày phụ nữ Việt Nam (20/10), sinh hoạt hội viên phụ nữ quý IV hằng năm; sinh hoạt câu lạc bộ “Phụ nữ với pháp luật”, các diễn đàn, giao lưu, hội nghị, Chuyên mục “Mỗi tuần một điều luật” trên Trang thông tin điện tử của Hội LHPN tỉnh, 530 nhóm Zalo, 170 trang facebook; băng zôn, khẩu hiệu; tổ chức diễn đàn, tọa đàm, giao lưu, đối thoại, hội nghị tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật...

- Nội dung tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa của “Ngày pháp luật Việt Nam”, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy và quy định pháp luật về bình đẳng giới, phòng, chống mua bán người, phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống bạo lực gia đình, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm...

- Kết quả nổi bật: Trong 10 năm, vào dịp hưởng ứng “Ngày pháp luật Việt Nam”, các cấp Hội tổ chức gần 700 cuộc truyền thông, 150 diễn đàn, giao lưu tuyên truyền pháp luật như diễn đàn “Phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em”, “Hãy chung tay phòng, chống mua bán người”, “Hãy lên tiếng và hành động xóa bỏ bạo lực gia đình”, “Phòng, chống HIV/AIDS”, “Phụ nữ với an toàn giao thông”, giao lưu “Uống có trách nhiệm vì an toàn giao thông”; “Gia đình không khói thuốc”, “Là con gái thật tuyệt”, “Cùng con lớn khôn”, “Lắng nghe trẻ em gái”, “Ngôi nhà an toàn cho trẻ”, “Mẹ và con gái”, “Phòng, chống xâm hại trẻ em”....300 cuộc đối thoại chính sách, pháp luật với hội viên phụ nữ; đăng tải 52 tin, bài nêu gương mô hình, điển hình người tốt, việc tốt trong thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, nhà nước và địa phương trên trang Website của Hội LHPN tỉnh. Các cấp Hội chằng treo/chạy chữ điện tử trên 4.000 băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền, hưởng ứng “Ngày pháp luật Việt Nam” tại trụ sở, nơi làm việc của các cấp Hội.

---

<sup>3</sup> Hướng dẫn số 07/HD-BTV, ngày 24/9/2015 về tổ chức thực hiện “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2015; Hướng dẫn số 04/HD-BTV ngày 30/9/2016 chỉ đạo các cấp hội tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày pháp luật; Kế hoạch số 79/KH-BTV ngày 10/11/2017 về tổ chức hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và “Tháng hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình” năm 2017; Kế hoạch số 82/KH-BTV ngày 11/10/2017 về việc tổ chức hội nghị tuyên truyền pháp luật kết hợp tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý về phòng, chống bạo lực gia đình; Kế hoạch số 74/KH-BTV ngày 05/9/2017 về nhân diện mô hình ngăn chặn bạo lực trên cơ sở giới; Kế hoạch số 153/KH-BTV ngày 11/10/2018 tổ chức hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2018; Công văn số 125/BTV-CSPL ngày 2/10/2019 về việc thực hiện Ngày pháp luật Việt Nam năm 2019; Công văn số 153/BTV-CSPL ngày 8/10/2020 về việc thực hiện Ngày pháp luật Việt Nam năm 2020; .....

### III. KẾT QUẢ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG PBGDPL

#### 1. Các nội dung, hình thức PBGDPL

##### 1.1. Nội dung PBGDPL (theo quy định tại Điều 10 Luật PBGDPL)

Các cấp Hội LHPN trong tỉnh tập trung phối hợp tổ chức tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng khóa XII, khóa XIII; Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, khóa XIII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XXI, khóa XXII; kết quả các kỳ họp Quốc hội khóa XIV, khóa XV, HĐND tỉnh khóa XIV, khóa XV; Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc khóa XII, khóa XIII; Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Ninh Bình khóa XII, khóa XIII và các văn bản pháp luật, chính sách của Nhà nước liên quan đến bình đẳng giới, phụ nữ, gia đình, trẻ em, an sinh xã hội như Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân,...

##### 1.2. Hình thức PBGDPL (theo quy định tại Điều 11 Luật PBGDPL)

Tổ chức bằng các hình thức phong phú, hấp dẫn như hội nghị tuyên truyền pháp luật kết hợp với tư vấn, trợ giúp pháp lý lưu động miễn phí (đến tận thôn/xóm/phố); đối thoại chính sách pháp luật; diễn đàn, giao lưu, tọa đàm; nói chuyện chuyên đề; sinh hoạt CLB tuyên truyền pháp luật, sinh hoạt hội viên; phát động cán bộ, hội viên, phụ nữ hưởng ứng tham gia các cuộc thi viết/trắc nghiệm trực tuyến trên Internet tìm hiểu Nghị quyết, chính sách, pháp luật, đăng tải tin, bài, phóng sự tuyên truyền pháp luật trên Website, trang Fanpage của Hội LHPN tỉnh, nhóm facebook, zalo của Hội LHPN cấp huyện và cơ sở.

##### 1.3. Những kết quả nổi bật trong hoạt động PBGDPL:

- Tuyên truyền luật pháp, chính sách thông qua nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt hội viên, giao lưu, diễn đàn, đối thoại, xây dựng mô hình tuyên truyền pháp luật

Trong 10 năm, các cấp Hội chủ trì và phối hợp tổ chức trên 10.000 buổi nói chuyện chuyên đề về pháp luật cho trên 1,7 triệu lượt người dự nghe. Tổ chức 15 kỳ sinh hoạt hội viên thu hút 600 nghìn lượt hội viên phụ nữ tham gia triển khai tài liệu sinh hoạt hội viên do Hội LHPN tỉnh biên soạn<sup>4</sup>. Tổ chức 6.000 diễn đàn, giao lưu<sup>5</sup> tuyên truyền nâng cao nhận thức pháp luật về bình đẳng giới, gia đình, trẻ em, thu hút gần 900 nghìn người tham gia.

Các cấp Hội tổ chức 1.100 cuộc đối thoại với trên 100 nghìn lượt cán bộ, hội viên, phụ nữ tham dự. Đặc biệt, năm 2017 Hội LHPN tỉnh tham mưu Thường trực

<sup>4</sup> Với các nội dung: tìm hiểu một số nội dung của Hiến pháp năm 2013, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết Trung ương 4 của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng khóa XII, khóa XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XXI, khóa XXII, Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc khóa XII, khóa XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Ninh Bình khóa XII, khóa XIII Chi thị số 03-CT/TW, Chi thị 05-CT/TW về Học tập và làm theo đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, quy định về an toàn thực phẩm, cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”...

<sup>5</sup> Diễn đàn, giao lưu: “Phòng, chống xâm hại trẻ em”; “Phụ nữ với an toàn giao thông”, “Uống có trách nhiệm vì an toàn giao thông”, “Hãy chung tay phòng, chống mua bán người”, “Hãy lên tiếng và hành động xóa bỏ bạo lực gia đình”; “Phòng, chống HIV/AIDS” “Gia đình không khói thuốc”, “Là con gái thật tuyệt”, “Cùng con lớn khôn”, “Lắng nghe trẻ em gái”, “Ngôi nhà an toàn cho trẻ”, “Mẹ và con gái”, “Em chưa 18”, “Văn hóa du lịch”, “Tư hào Phụ nữ Việt Nam”...

Tỉnh ủy tổ chức hội nghị gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh với Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở về các vấn đề liên quan đến việc xây dựng, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh liên quan đến phụ nữ, bình đẳng giới. Đây thực sự là cầu nối để cán bộ Hội cơ sở, hội viên, phụ nữ với người đứng đầu tổ chức Hội, các ngành liên quan về những tâm tư nguyện vọng, những kiến nghị, đề xuất chính đáng trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của cán bộ Hội cơ sở, hội viên, phụ nữ, là hình thức tuyên truyền, vận động hiệu quả, củng cố niềm tin đối với Đảng, Nhà nước, tổ chức Hội, tạo sự đồng thuận trong thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của các tầng lớp phụ nữ. Điển hình, qua hoạt động đối thoại chính sách, pháp luật với hội viên, phụ nữ tại huyện Nho Quan (năm 2015), Hội LHPN tỉnh đã tiếp nhận và đề xuất các cơ quan chức năng của tỉnh và huyện Nho Quan giải quyết chế độ vợ liệt sĩ cho chị Bùi Thị Hoa, Bản Mét, xã Kỳ Phú được hưởng trợ cấp tiền tuất liệt sĩ hàng tháng và được truy lĩnh số tiền gần 85 triệu đồng.

Các cấp Hội xây dựng và duy trì hoạt động của 203 mô hình Câu lạc bộ<sup>6</sup>; tuyên truyền pháp luật; 17 “Góc tư vấn giáo dục đời sống gia đình, giáo dục trước hôn nhân và tư vấn tiền hôn nhân”, 1.169 Địa chỉ tin cậy tại cộng đồng ở các xã, phường, thị trấn. Các CLB đã thu hút 18.240 thành viên, trong đó nam giới chiếm 20%, sinh hoạt từ 2-4 kỳ/năm. Khi tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ, thành viên được phổ biến, giáo dục những kiến thức pháp luật về bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, dân sự, hình sự, hôn nhân gia đình, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và mắc tệ nạn xã hội,...

+ *Tuyên truyền pháp luật kết hợp với tư vấn, trợ giúp pháp lý lưu động*: Các cấp Hội chủ trì và phối hợp với ngành Tư pháp tổ chức 500 buổi tuyên truyền về Luật phòng chống mua bán người, Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Đất đai kết hợp với tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý thu hút gần 75.000 lượt người tham gia, đã tư vấn và trợ giúp pháp lý cho 1.200 người về các lĩnh vực: hôn nhân gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, tranh chấp đất đai, các chính sách về bảo hiểm xã hội, chính sách đối người có công với cách mạng, người khuyết tật, người nghèo, ... Điển hình qua công tác tư vấn, trợ giúp pháp lý tại cơ sở (năm 2015), Hội phụ nữ tỉnh đã giúp đỡ, đề nghị Sở Lao động-Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết chế độ thăm viếng và di chuyển hài cốt liệt sĩ về địa phương của gia đình chị Nguyễn Thị Tĩnh, xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp, gia đình chị đã nhận số tiền hỗ trợ 12 triệu đồng.

+ *Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua công tác giải quyết đơn thư, hòa giải ở cơ sở*: Hội LHPN các cấp tiếp nhận và chuyển cơ quan chức năng xem xét, giải quyết trên 900 đơn thư về hôn nhân gia đình, thừa kế đất đai, việc thi hành án

---

<sup>6</sup> Gồm: 121 CLB “Xây dựng gia đình hạnh phúc”, CLB “Gia đình 5 không 3 sạch”, 70 CLB “Phụ nữ với pháp luật”, 04 CLB “Trợ giúp pháp lý cho phụ nữ”, 21 CLB “Phòng, chống bạo lực gia đình”, 04 CLB “Phòng, chống mua bán người”, 04 CLB “Bình đẳng giới”



sau ly hôn, chính sách bảo hiểm y tế... của phụ nữ; tham gia hoà giải thành công 1.119 vụ mâu thuẫn ở cơ sở. Tại các địa phương có mâu thuẫn, tranh chấp và khiếu kiện đông người, cán bộ Hội phụ nữ các cấp đã tích cực tham gia cùng với lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương vận động, giải thích, thuyết phục nhân dân nói chung và phụ nữ nói riêng chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước như đóng thuế, giải phóng mặt bằng xây dựng công trình giao thông, góp phần hạn chế khiếu kiện, tố cáo trái pháp luật, vượt cấp.

+ *Tổ chức các cuộc thi và vận động phụ nữ tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật:*

Các cấp Hội phát động, vận động cán bộ, hội viên phụ nữ tích cực hưởng ứng tham gia các cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật do UBND tỉnh, các cấp, các ngành tổ chức như: các cuộc thi viết “*Tìm hiểu về Luật biên giới Quốc gia*”, cuộc thi “*Chung tay cải cách thủ tục hành chính*”, cuộc thi “*Tìm hiểu chính sách, pháp luật về Bình đẳng giới*”, “*Tìm hiểu Luật An ninh mạng*”; cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu Pháp luật về Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân*” thu hút gần 80 nghìn bài dự thi viết và 90 nghìn lượt phụ nữ tham gia thi trực tuyến. Đặc biệt, năm 2015, các cấp Hội phát động mạnh mẽ cán bộ, hội viên phụ nữ hưởng ứng tham gia Cuộc thi viết “*Tìm hiểu Hiến pháp năm 2013*”, có 35.369 cán bộ, hội viên có bài tham dự, trong đó cán bộ Hội có 3.688 bài và Hội viên phụ nữ có 31.681 bài. Thông qua việc tham gia vào các cuộc thi tìm hiểu pháp luật giúp cán bộ, hội viên phụ nữ có những hiểu biết nhất định về luật pháp, chính sách mới của nhà nước, Nghị quyết của Hội để chấp hành.

Trong 2 năm (2021-2022), Hội LHPN tỉnh triển khai 2 cuộc thi trắc nghiệm trên Internet “*Tìm hiểu về Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh Ninh Bình lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2021-2026*” và Cuộc thi trắc nghiệm “*Tìm hiểu Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022-2027*”. Các cuộc thi được tổ chức trong thời gian 60 ngày trên Trang Thông tin điện tử của Hội LHPN tỉnh đã trên 200 nghìn lượt phụ nữ và Nhân dân tham gia dự thi. Tổng kết các cuộc thi, Hội LHPN tỉnh đã trao 42 giải cá nhân, 14 giải tập thể nhằm khuyến khích, động viên tinh thần các cá nhân, tập thể tham gia cuộc thi.

+ *Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua phương tiện thông tin đại chúng:* Các cấp Hội đã tuyên truyền trên 4.000 tin, bài, phóng sự truyền thông về pháp luật, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện chính sách, pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử, Trang Fanpage của Hội LHPN tỉnh, 170 trang facebook, 530 nhóm zalo của Hội. Các cấp Hội đã tổ chức cho trên 200.000 lượt cán bộ, hội viên, phụ nữ theo dõi truyền hình trực tiếp phiên thảo luận về bình đẳng giới của Quốc hội khóa XIV kỳ họp thứ tư và phiên khai mạc Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII và Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII.

+ *Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua khai thác tủ sách pháp luật, tủ sách phụ nữ, cấp phát tài liệu pháp luật:*

Tỉnh Hội có 01 tủ sách pháp luật, 8/8 huyện, thành phố và 127/143 cơ sở Hội có tủ sách phụ nữ, 100% cơ sở Hội có Báo Phụ nữ Việt Nam, Báo Ninh Bình, 7 xã và 79 chi hội thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn được cấp báo Tập san chuyên

đề “Dân tộc và miền núi” làm tài liệu tuyên truyền; cấp phát cuốn Thông tin Phụ nữ Việt Nam. Hội LHPN tỉnh phối hợp với Thư Viện tỉnh tổ chức 17 diễn đàn “Phụ nữ - Sách và Cuộc sống” thu hút gần 3.400 hội viên, phụ nữ, học sinh tiểu học và THCS tham gia nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về ý nghĩa, giá trị của việc đọc sách, trong đó có nhiều đầu sách giáo dục về ý thức pháp luật cho học sinh và người dân.

Hội LHPN tỉnh đã biên soạn, cấp phát tài liệu sinh hoạt hội viên cho 100% cho hội phụ nữ để chỉ đạo triển khai tài liệu trong các kỳ sinh hoạt hội viên (4 kỳ/năm) với các chủ đề tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật cho phụ nữ<sup>7</sup>. Đã thu hút trên 140.000 lượt hội viên dự sinh hoạt hội viên và tiếp cận tài liệu tuyên truyền.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã xuất bản 45.000 cuốn Bản tin phụ nữ Ninh Bình; cấp phát 2.000 cuốn Thông tin phụ nữ Trung ương, trên 30.000 tờ gấp, sổ tay, 800 quyển lịch có nội dung: Bình đẳng giới, phòng, chống Bạo lực gia đình, HIV/AIDS những điều cần biết, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống mua bán người; trên 14.000 cuốn sách gồm các đầu sách: Hỏi đáp pháp luật về Hôn nhân và Gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, tài liệu tuyên truyền viên pháp luật, tài liệu báo cáo viên pháp luật, sổ tay tuyên truyền phổ biến pháp luật, sổ tay hỏi đáp pháp luật về phòng, chống mua bán người, Bản tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật, Bản tin nâng cao quyền năng cho phụ nữ... Biên soạn tài liệu hỏi đáp - pháp luật về Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Luật bảo hiểm xã hội, Luật bảo hiểm y tế, Luật Hộ tịch đăng tải trên website chính thức của Hội LHPN tỉnh phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, phụ nữ và nhân dân.

## **2. Kết quả PBGDPL cho đối tượng đặc thù quy định tại Mục 2 Chương II Luật PBGDPL**

Trong 10 năm, Hội LHPN tỉnh đã chỉ đạo Hội LHPN các cấp tổ chức nhiều nội dung và hình thức PBGDPL phù hợp, trong đó tập trung vào đối tượng đặc thù là người dân tộc, miền núi, vùng bãi ngang, ven biển. Đã tổ chức 154 buổi tuyên truyền kết hợp tư vấn, trợ giúp pháp lý miễn phí, cho các xã vùng dân tộc thiểu số, công giáo, miền núi, bãi ngang, ven biển<sup>8</sup>, thu hút gần 11.000 phụ nữ tham dự. Tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 515 phụ nữ khuyết tật, phụ nữ dân tộc, miền núi, vùng

<sup>7</sup> Tài liệu sinh hoạt hội viên của Hội LHPN tỉnh: Quý II năm 2015 với chủ đề “Một số nội dung của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014”; quý I/2016 với chủ đề “Phụ nữ Ninh Bình tích cực tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021”; quý II/2018 với chủ đề “Phụ nữ Ninh Bình học tập phong cách dân chủ, quần chúng, nói đi đôi với làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; quý II/2019 với chủ đề: “Phụ nữ Ninh Bình tích cực học tập tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về “Tôn trọng Nhân nhân, chăm lo đời sống Nhân dân”; quý II/2020 với chủ đề “Phụ nữ Ninh Bình tích cực thi đua, học tập lập thành tích chào mừng kỷ niệm Ngày sinh nhật Bác”; quý II/2021 với chủ đề “Phụ nữ Ninh Bình tích cực tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026”; quý 3/2021 với chủ đề “Phụ nữ Ninh Bình tích cực học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII”; quý II/2021 với chủ đề “Phụ nữ Ninh Bình tích cực thực hiện chủ đề công tác năm 2021 “Kỷ cương, trách nhiệm, đẩy mạnh cải cách hành chính”; quý I/2022 với chủ đề “Phụ nữ Ninh Bình tích cực học tập Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội 13 của Đảng: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”; một số nội dung cơ bản của Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa 13 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, Đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

<sup>8</sup> Kim Trung, Kim Hải, Cồn Thoi (huyện Kim Sơn), Gia Lâm, Gia Thủy, Thạch Bình, Đông Phong (huyện Nho Quan), Bắc Sơn, Trung Sơn, Yên Sơn (TX Tam Điệp), Gia Hòa, Gia Phương, Gia Vương (huyện Gia Viễn), Yên Thắng, Yên Mạc (huyện Yên Mô), Trường Yên, Ninh Xuân, Ninh Hải (huyện Hoa Lư)

bãi ngang, ven biển về các vấn đề: chế độ chính sách đối với người khuyết tật, người nghèo, vùng núi, bãi ngang, hôn nhân gia đình, bạo lực gia đình, xuất khẩu lao động, phòng ngừa mua bán người, chính sách đối người có công với cách mạng, tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất,... Tổ chức 10 lớp tập huấn cho trên 500 phụ nữ khuyết tật về quyền của phụ nữ trong pháp luật Việt Nam; 330 hội nghị đối thoại chính sách, pháp luật; cấp Báo Tập san chuyên đề “Dân tộc và miền núi” làm tài liệu tuyên truyền ... Các hoạt động PBGDPL giúp hội viên phụ nữ thuộc các đối tượng đặc thù hiểu rõ hơn các quy định của pháp luật, góp phần giảm thiểu các vi phạm, duy trì an ninh trật tự và phát triển kinh tế địa phương.

Hàng năm, Hội LHPN tỉnh tổ chức gặp mặt phụ nữ cốt cán Công giáo để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, giải đáp những băn khoăn về công tác vận động phụ nữ vùng dân tộc, tôn giáo và định hướng hoạt động trong thời gian tới, đặc biệt là phương pháp TTPBGDPL cho phụ nữ công giáo chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

### **3. Việc triển khai các Chương trình, Đề án về PBGDPL**

Hội LHPN tỉnh ký Kế hoạch liên ngành với Sở Tư pháp số 01/KHLN-STP-HLHPN ngày 06/4/2018 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022; Chương trình phối hợp số 04/CTPH-HPN-CA-KSND-TAND về bảo vệ phụ nữ và trẻ em gái giai đoạn 2019-2022; tham mưu và thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 12/9/2017 của UBND tỉnh về thực hiện đề án 938 của Thủ tướng Chính phủ Tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”; Kế hoạch liên ngành số 61/KHLN-LĐTĐBXH-YT-GTVT-GDĐT-VHTTDL-CA-ĐTNC HCM-HLHPN-HND ngày 13/12/2012 về phòng chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2012 - 2015; Kế hoạch số 125/KH-HPN-SVH ngày 07/5/2018 phối hợp giữa Sở Văn hóa Thể thao và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh về đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, gia đình và thể thao giai đoạn 2018-2022; Kế hoạch liên ngành số 1090/KHLN ngày 20/11/2017 giữa Công an tỉnh, UBMTTQ tỉnh, Hội LHPN tỉnh, Tỉnh đoàn, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động TB&XH, Sở TT&TT, sở VH&TT và UBND các huyện, thành phố về việc phối hợp quản lý, giáo dục thanh, thiếu niên hư, chậm tiến có nguy cơ vi phạm pháp luật giai đoạn 2017-2022.

Hàng năm, các cấp Hội phối hợp với các ngành tổ chức các hoạt động thực hiện chương trình phối hợp; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ theo quy định tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện các chương trình, đề án.

### **4. Việc bố trí nguồn nhân lực PBGDPL**

*- Công tác bồi dưỡng cán bộ:*

Trong 10 năm, Hội LHPN tỉnh, cấp huyện tổ chức 119 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội cho trên 10.200 lượt cán bộ Hội là Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội LHPN cơ sở những nội dung cơ bản của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Trẻ em, Luật Bình đẳng giới,

phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống HIV/AIDS, chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế.... Hội LHPN tỉnh tổ chức 10 lớp tập huấn kiến thức về phương pháp giải quyết và xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân cho Chủ tịch Hội LHPN cơ sở; tổ chức 07 lớp tập huấn về công tác tôn giáo cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ thuộc 32 đơn vị Hội cơ sở vùng đồng bào Công giáo.

Nhằm nâng cao nghiệp vụ cho báo cáo viên, tuyên truyền viên của Hội, Hội LHPN tỉnh, cấp huyện duy trì tổ chức hội nghị báo cáo viên định kỳ hàng quý cho 100% cán bộ chuyên trách Hội các cấp. Đồng thời, Hội LHPN tỉnh tổ chức Hội thi “Báo cáo viên cấp tỉnh giỏi” (năm 2013, 2017), Hội thi “Chủ tịch Hội LHPN cơ sở Giỏi” (năm 2018, 2022) cho cán bộ Hội chuyên trách tỉnh, cấp huyện, Chủ tịch Hội LHPN cơ sở tham gia.

Qua công tác tập huấn, bồi dưỡng, tổ chức hội thi, cán bộ chuyên trách Hội phụ nữ các cấp có điều kiện nâng cao kiến thức luật pháp, chính sách, trình độ, phương pháp, kỹ năng tuyên truyền, vận động phụ nữ và nhân dân chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật.

- *Tham gia báo cáo viên pháp luật:* Tổ chức Hội có 2 cán bộ tham gia BCV pháp luật cấp tỉnh, 8 cán bộ tham gia BCV pháp luật cấp huyện. Các báo cáo viên luôn tích cực tham gia các lớp tập huấn, chủ động tự nghiên cứu nâng cao kiến thức và kỹ năng, làm báo cáo viên các hội nghị tuyên truyền, tư vấn, pháp luật, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ. Khi có thay đổi về cán bộ tham gia báo cáo viên pháp luật các cấp, Hội LHPN các cấp chủ động đề xuất Hội đồng phối hợp PBGDPL cùng cấp xem xét kiện toàn kịp thời.

- *Kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác PBGDPL*

+ **Cấp tỉnh:** Kinh phí do Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh cấp từ năm 2013-2022 là 220 triệu đồng. Ngoài ra, lồng ghép thực hiện công tác PBGDPL cho phụ nữ trong các chương trình, đề án, hoạt động của Hội.

+ **Cấp huyện và cấp xã:** Sử dụng kinh phí các chương trình, hoạt động của Hội và sự hỗ trợ của Hội LHPN tỉnh để lồng ghép thực hiện công tác PBGDPL.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. **Ưu điểm:** Trong 10 năm qua, các cấp Hội đã quan tâm, tập trung thực hiện công tác PBGDPL; trú trọng đổi mới, đa dạng hình thức tuyên truyền đáp ứng nhu cầu của các đối tượng. Lựa chọn nội dung tuyên truyền trọng tâm, thiết thực với phụ nữ và nhân dân ở các địa bàn khác nhau. Các cấp Hội tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng “Ngày pháp luật Việt Nam”, đồng thời, chủ động phối hợp với ngành Tư pháp tổ chức tuyên truyền pháp luật kết hợp tư vấn, trợ giúp pháp lý lưu động cho phụ nữ; phối hợp với các cơ quan chức năng đối thoại chính sách, pháp luật với cán bộ, hội viên phụ nữ để giải quyết những băn khoăn, vướng mắc; phối hợp giải quyết kịp thời đơn thư, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho phụ nữ; tham gia tích cực công tác hoà giải mâu thuẫn tại cộng đồng dân cư; biên soạn, đăng tải tin bài tuyên truyền trên Trang Thông tin điện tử, trang Fanpage, nhóm zalo, Facebook của Hội. Thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, chính sách của các cấp Hội đã có trên 90% hội viên, phụ nữ được tiếp cận thông tin pháp luật và nâng cao kiến thức về nhiều mặt cho phụ nữ, góp

phần thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Phụ nữ các cấp và nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, duy trì sự ổn định an ninh, chính trị của địa phương.

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### **\* Tồn tại, hạn chế**

- Hoạt động PBGDPL của các cấp Hội chưa thực sự sâu rộng trong các tầng lớp phụ nữ, nhất là trong đối tượng phụ nữ đặc thù.

- Hoạt động phối hợp TTPBGDPL liên quan đến bình đẳng giới, phụ nữ, trẻ em và các tầng lớp nhân dân chưa được quan tâm đúng mức.

- Chất lượng hoạt động đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tổ chức Hội về tuyên truyền luật pháp, chính sách còn hạn chế.

### **\* Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

- Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tổ chức Hội đa số không được đào tạo chuyên sâu về pháp luật.

- Đa số đối tượng đặc thù đều có trình độ văn hoá chưa cao, nên khả năng nhận thức còn hạn chế, ít quan tâm, chủ động tìm hiểu về chính sách, pháp luật.

- Kinh phí dành cho công tác PBGDPL ở các cấp Hội còn nhiều khó khăn, nhất là cấp huyện và cơ sở.

## **IV. MỘT SỐ VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Về báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật**

Báo cáo viên pháp luật được công nhận ở cấp tỉnh, cấp huyện và tuyên truyền viên pháp luật được công nhận ở cấp xã nhưng chưa có quy định về phụ cấp định kỳ cho báo cáo viên, tuyên truyền viên, nên chưa thu hút được đông đảo những người có kỹ năng, trình độ hiểu biết pháp luật sâu rộng tham gia. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, đề nghị Bộ Tư pháp cần nghiên cứu xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 quy định về mức phụ cấp định kỳ cho báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật thay vì hưởng mức thù lao như hiện nay.

### **2. Quy định về bảo đảm kinh phí thực hiện công tác PBGDPL**

Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở đã tạo cơ sở pháp lý cho việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, Thông tư liên tịch đã bộc lộ những bất cập như: Một số quy định chưa bao quát đầy đủ các nội dung chi; việc dẫn chiếu áp dụng một số nội dung chi đến các văn bản quy định nội dung công việc tương tự còn chưa cụ thể nên khó vận dụng trong quá trình xây dựng định mức dự toán kinh phí của hoạt động; một số nội

dung chi chưa có mức chi cụ thể; mức chi của một số hoạt động rất thấp, không còn phù hợp với thực tế, nhất là chi thuê dịch vụ và chi thù lao cho cán bộ làm công tác PBGDPL. Bên cạnh đó, do ban hành từ năm 2014, nhiều nhiệm vụ mới phát sinh chưa được quy định tại Thông tư liên tịch như: một số nhiệm vụ, giải pháp mới quy định tại Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư; nhiệm vụ mới của Hội đồng phối hợp PBGDPL được giao tại Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ (*truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật*); việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL...Đề nghị Bộ Tư pháp xem xét sửa đổi, bổ sung các vướng mắc, bất cập nêu trên.

Trên đây là báo cáo tổng kết 5 năm Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội LHPN tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- TW Hội LHPN Việt Nam;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TGCSPL.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lại Thị Thanh Tâm**

# HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH NINH BÌNH



## PHỤ LỤC

Tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Chương trình phối hợp số 01/CTPH-STP-HLHPN ngày 02/4/2018 giữa Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lòng ghép giới

trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022

(kèm theo Báo cáo số 122/BC-BTV ngày 24/8/2022 của Hội LHPN tỉnh Ninh Bình)

### 1. Kết quả thực hiện chương trình (Bảng 1)

Năm	Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (Nêu rõ tên loại văn bản, số, ký hiệu và trích yếu)	Hội viên Hội phụ nữ làm công tác PBPL, TVPL, HGVCs (Số lượng)	Hội viên Hội phụ nữ làm công tác viên TGPL (Số lượng)	Phụ nữ được TVPL (Số lượng)		Phụ nữ được TGPL (Số lượng)		Thực hiện TGPL lưu động cho phụ nữ ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn	Số vụ việc hòa giải ở cơ sở	Số vụ việc hòa giải thành
				Tại Trung tâm tư vấn pháp luật	Tư vấn qua văn bản, điện thoại, tiếp công dân, giải quyết đơn thư	Thông qua tư vấn pháp luật	Thông qua hoạt động tham gia tổ tụng đại diện ngoài tổ tụng và các hình thức TGPL khác			
2018	- Kế hoạch số 102/KH-BTV ngày 07/02/2018 về hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật năm 2018 - Kế hoạch số 111/KH-BTV ngày 09/02/2018 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2018 - Kế hoạch số 120/KH-BTV ngày 26/3/2018 thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội năm 2018	3.023 (1.689 HGV)	3 (là cán bộ Hội LHPN tỉnh)	8	2	222	0	123	160	151

<b>2019</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số 174/KH-BTV ngày 12/02/2019 về hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật năm 2019</li> <li>- Kế hoạch số 175/KH-BTV ngày 12/02/2019 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019</li> <li>- Kế hoạch số 193/KH-BTV ngày 25/3/2019 thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội năm 2019</li> </ul>	3.023 (1.689 HGV)	3 (là cán bộ Hội LHPN tỉnh)	7	1	219	0	146	159	153
<b>2020</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số 254/KH-BTV ngày 19/3/2020 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020</li> <li>- Kế hoạch số 255/KH-BTV ngày 19/3/2020 về hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật năm 2020</li> <li>- Kế hoạch số 251/KH-BTV ngày 17/3/2020 thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội năm 2020</li> </ul>	3.023 (1.689 HGV)	3 (là cán bộ Hội LHPN tỉnh)	9	1	156	0	90	170	162
<b>2021</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số 296/KH-BTV ngày 19/01/2021 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tư vấn trợ giúp pháp lý năm 2021</li> <li>- Kế hoạch số 315/KH-BTV ngày 03/3/2021 thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội năm 2021</li> </ul>	3.023 (1.689 HGV)	3 (là cán bộ Hội LHPN tỉnh)	6	2	133	0	75	168	166
<b>2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số 29/KH-BTV ngày 18/2/2022 về việc tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tư vấn trợ giúp pháp lý năm 2022</li> <li>- Kế hoạch số 31/KH - BTV ngày 23/2/2022 về thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội trong các cấp Hội LHPN theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị năm 2022</li> </ul>	3.023 (1.689 HGV)	3 (là cán bộ Hội LHPN tỉnh)	3	1	45	0	30	22	22



## 2. Kết quả thực hiện chương trình (Bảng 2)

Năm	Phối hợp tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật <i>(Nếu rõ hoạt động)</i>	Phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn, hội thảo, tọa đàm tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, HVPN <i>(Số lượng cụ thể)</i>	Phối hợp thành lập và tổ chức hoạt động CLB Phụ nữ với pháp luật <i>(Số lượng CLB)</i>	Hội viên nữ tham gia sinh hoạt CLB trợ giúp pháp lý <i>(Số lượng cụ thể)</i>	Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong trong xây dựng văn bản QPPL		Kinh phí thực hiện Chương trình <i>(Số liệu cụ thể)</i>		Từ các nguồn khác <i>(Quy định, tài trợ trong nước và quốc tế)</i>
					Văn bản QPPL đã tham gia ý kiến về những nội dung liên quan đến phụ nữ và BDG <i>(Liệt kê cụ thể)</i>	Văn bản đã thực hiện phân biên xã hội về phụ nữ, trẻ em và BDG <i>(Liệt kê cụ thể)</i>	Từ ngân sách nhà nước	Bố trí riêng thực hiện Chương trình	
2018	- 75 hội nghị đối thoại với hội viên phụ nữ - 5 cuộc trợ giúp pháp lý lưu động cho phụ nữ	02	70	240	0	- Dự thảo Luật Giáo dục (sửa đổi) - Dự thảo Luật Giáo dục đại học (SPDBS)	Lồng ghép trong kinh phí thường xuyên triển khai các hoạt động của Hội	0	
2019	- 80 hội nghị đối thoại với hội viên phụ nữ - 6 cuộc trợ giúp pháp lý lưu động cho phụ nữ	03	0	240	0	Dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi)	Lồng ghép trong kinh phí thường xuyên triển khai các hoạt động của Hội	0	
2020	- 20 hội nghị đối thoại với hội viên phụ nữ - 2 cuộc trợ giúp pháp lý lưu động cho phụ nữ	0	0	240	0	- Dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 22 - Dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 13 - Dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ cấp huyện, cấp xã	Lồng ghép trong kinh phí thường xuyên triển khai các hoạt động của Hội	0	

2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 96 hội nghị đối thoại với hội viên phụ nữ</li> <li>- 4 cuộc trợ giúp pháp lý lưu động cho phụ nữ</li> </ul>	0	0	240	0	Dự thảo Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2026”	Lồng ghép trong kinh phí thường xuyên triển khai các hoạt động của Hội	0
2022	Chưa tổ chức	0	0	240	0	Dự thảo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi)	Lồng ghép trong kinh phí thường xuyên triển khai các hoạt động của Hội	0

**Phụ lục II**  
**BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

**1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật**

STT	Văn bản QPPL	Các loại văn bản hành chính						Ghi chú	
		Chỉ thị	Kết luận/ Thông báo	Chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/ Hướng dẫn		Văn bản khác
	0	0	0	01	0	20	10	0	
	Tổng số	0	0	01	0	20	10	0	

**2. Danh mục các chương trình, đề án về PBGDPL đang được triển khai**

TT	Năm ban hành	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên đề án	Số/ngày/ tháng/năm ban hành	Cơ quan phối hợp	Cấp trình/ban hành
1	2018		Chương trình phối hợp số 01/CTPH-STP-HLHPN giữa Sở Tư pháp với Hội LHPN tỉnh về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lòng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022	02/4/2018	Sở Tư pháp và Hội LHPN tỉnh	Cấp tỉnh
2	2020	UBND tỉnh	Đề án 14/ĐA-UBND về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025 (được phê duyệt theo Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh	26/11/2020	Các ngành thành viên Hội đồng PHPBGDPL tỉnh	Cấp tỉnh



### 3. Thống kê số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật hiện có

STT	Báo cáo viên tỉnh			Báo cáo viên huyện			Tuyên truyền viên			Đánh giá hiệu quả hoạt động của TTVPL theo các mức: Hiệu quả/Tương đối hiệu quả/Không hiệu quả/Có tuyên truyền viên không tham gia hoạt động PBGDPL
	Số lượng BCVPPL là người dân tộc thiểu số	Số lượng BCVPPL là người dân tộc thiểu số	Đánh giá hiệu quả hoạt động của BCVPPL theo các mức: Hiệu quả/Tương đối hiệu quả/Không hiệu quả/Có báo cáo viên không tham gia hoạt động PBGDPL	Số lượng BCVPPL là người dân tộc thiểu số	Số lượng BCVPPL theo các mức: Hiệu quả/Tương đối hiệu quả/Không hiệu quả/Có báo cáo viên không tham gia hoạt động PBGDPL	Số lượng TTVPL là người dân tộc thiểu số	Số lượng TTVPL là luật gia, luật sư	Số lượng TTVPL theo các mức: Hiệu quả/Tương đối hiệu quả/Không hiệu quả/Có tuyên truyền viên không tham gia hoạt động PBGDPL	Đánh giá hiệu quả hoạt động của TTVPL theo các mức: Hiệu quả/Tương đối hiệu quả/Không hiệu quả/Có tuyên truyền viên không tham gia hoạt động PBGDPL	
Việc định kỳ rà soát: hàng năm/ theo giai đoạn	02	0	Tương đối hiệu quả	08	0	Tương đối hiệu quả	143	0	Tương đối hiệu quả	
Hàng năm	02	0	Tương đối hiệu quả	08	0	Tương đối hiệu quả	143	0	Tương đối hiệu quả	

#### 4. Thống kê kết quả hoạt động PBGDPL

Hình thức PBGDPL có hiệu quả đang triển khai thực hiện	Việc xây dựng, vận hành Cổng/Trang thông tin điện tử PBGDPL		Số lượng trung bình tin, bài PBGDPL hàng năm được cập nhật trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương		Số tài liệu PBGDPL được phát hành trung bình hàng năm	Thông kê Chuyên trang, chuyên mục về pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng (đề nghị nêu rõ số lượng, tên chuyên trang, chuyên mục trên báo viết, báo điện tử, kênh sóng phát thanh, truyền hình)	Số lượng các văn bản, tài liệu được dịch
	Đã xây dựng	Chưa xây dựng	Tổng số	Trong đó: Số lượng tài liệu đăng tải trên Internet			
Diễn đàn, tọa đàm, giao lưu, đối thoại, tư vấn, trợ giúp pháp lý lưu động kết hợp tuyên truyền pháp luật, Trang Thông tin điện tử, Trang Fanpage		x	100	200	2.500	0	0



**5. Thống kê mô hình/biện pháp PBGDPL hiệu quả (nếu có)**

Giai đoạn	Tên mô hình/biện pháp	Đối tượng áp dụng mô hình/biện pháp PBGDPL	Lĩnh vực, nội dung pháp luật áp dụng	Chủ thể tổ chức PBGDPL	Mô tả khái quát cách thức thực hiện PBGDPL cụ thể	Nguồn lực bảo đảm		Việc đánh giá, giám sát, rút kinh nghiệm
						Kinh phí thực hiện (hàng năm hoặc theo hoạt động)	Người thực hiện trực tiếp (là ai, số lượng tham gia)	
2012-2022	CLB tuyên truyền pháp luật		Bình đẳng giới, gia đình, phụ nữ, trẻ em	Các cấp hội LHPN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nói chuyện chuyên đề</li> <li>- Hái hoa dân chủ</li> <li>- Tư vấn pháp luật</li> </ul>	Lòng ghép vào các hoạt động của Hội	Hội viên, phụ nữ và Nhân dân	Trong báo cáo tổng định kỳ hàng năm